

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất nước sạch An Bình (điều chỉnh lần thứ nhất)**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 57/BC-SKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2025 và Hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án của Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Nam Sơn.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất nước sạch An Bình (điều chỉnh lần thứ nhất) như sau:

1. Nhà đầu tư và thông tin về Nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG NAM SƠN, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0800286284, do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 07 tháng 11 năm 2003, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 09 tháng 9 năm 2022.

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 674 Trần Phú, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

2. Tên dự án đầu tư: **NHÀ MÁY SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH AN BÌNH.**

3. Mục tiêu dự án: Xây dựng Trạm xử lý nước sạch (lấy nước mặt sông Kinh Thầy) và hệ thống mạng lưới đường ống cung cấp nước sạch cho người

dân và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn các xã: An Phú, An Bình, Quốc Tuấn, Nam Hưng, Hiệp Cát, Hợp Tiến, huyện Nam Sách và các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp An Phát 1.

#### 4. Quy mô dự án:

4.1. Quy mô sản xuất: 45.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

4.2. Diện tích đất sử dụng: 8.144 m<sup>2</sup>, trong đó:

a) Diện tích đất xây dựng trạm xử lý nước: 8.103 m<sup>2</sup> (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 459230 do UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Nam Sơn ngày 30 tháng 10 năm 2013).

b) Diện tích đất xây dựng trạm bơm cấp I (ngoài đê sông Kinh Thầy): 41 m<sup>2</sup>.

4.3. Quy mô xây dựng: Theo quy hoạch chi tiết xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

5. Tổng vốn đầu tư dự án: 63.107.000.000 VND (Sáu mươi ba tỷ, một trăm linh bảy triệu đồng), cụ thể:

5.1. Vốn đã đầu tư: 22.116.000.000 VND.

5.2. Vốn đầu tư mới: 40.991.000.000 VND, trong đó:

a) Vốn tự có của Nhà đầu tư để thực hiện dự án: 15.000.000.000 VND.

b) Vốn vay để thực hiện dự án: 25.991.000.000 VND.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 25 năm, kể từ ngày UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án (điều chỉnh lần thứ nhất).

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Hoàn thành việc xây dựng, cải tạo nâng cấp công trình, lắp đặt bổ sung máy móc, thiết bị và đưa dự án vào hoạt động đồng bộ trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án (điều chỉnh lần thứ nhất).

### **Điều 2. Các điều kiện đối với Nhà đầu tư thực hiện dự án**

1. Triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng nội dung quy định tại Điều 1 nêu trên; tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, thuế, phòng, chống cháy nổ, đê điều, phòng, chống lụt bão và pháp luật có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư; chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Định kỳ hàng Quý, có trách nhiệm lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự án, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành đến khi dự án chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật; Quyết định này thay thế Giấy

chứng nhận đầu tư số 04121000536, chứng nhận lần đầu ngày 21 tháng 4 năm 2011 của UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nam Sách; Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Nam Sơn và Thủ trưởng các Cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND xã An Bình (huyện Nam Sách);
- CV VP UBND tỉnh (đ/c Hoàn);
- Lưu: VT, TH, CV. Mạnh (12b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Quân**